

Bản án số: 211/2021/HSST.

Ngày: 09 – 12 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Đức.

2/ Bà Hoàng Thị An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 217/2021/HSST ngày 12/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Quốc H**, sinh năm 1981 tại ĐA, Hà Nội. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm T, xã UN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vương Văn C và bà Nguyễn Thị V, có vợ là Nguyễn Thanh H1, có ba con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; TATS: Theo Danh, chỉ bản 363 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 15/6/2021 và Trích lục tiền án, tiền sự số 340087/2021/PV06 ngày 24/6/2021 thể hiện bị cáo không có tiền án có 01 tiền sự: Ngày 09/9/2020 bị công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác. Nhân thân: có 03 tiền án.

- Ngày 14/7/2004, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội tuyên phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tháng 2/2005. Án tích đã được xóa theo nghị quyết 33/QH.

Ngày 20/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 31/10/2016, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tuyên phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt là 13 tháng tù tại bản án, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2017. Án tích đã được xóa.

01 tiền sự:

- Ngày 24/4/2015 bị công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi trực tiếp gây tổn hại sức khỏe người khác, đã được xóa.

Bị cáo bị truy nã và tạm giữ từ ngày 05/11/2020 đến ngày 02/01/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 08/6/2021 bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ 08/6/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; trú tại: Tổ xx, thị trấn ĐA, huyện ĐA, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Trần Thị Thu H2, sinh năm 1974; trú tại: Xóm C, xã UN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Vương Văn H3, sinh năm 1977; trú tại: Xóm T, xã UN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Khắc G, sinh năm 1989; trú tại: Xóm T, xã UN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 7/2020 đến tháng 6/2021, Vương Quốc H liên tiếp gây ra 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau :

Vụ thứ nhất :

Khoảng 23h00 ngày 04/7/2020, Vương Quốc H mượn xe mô tô nhãn hiệu Cub, biển kiểm soát: 29AA-314.xx của chị Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1987; trú tại: Số xx tổ xx phường ĐC, quận HM, Hà Nội; là vợ đã ly hôn của H, mang theo 01 chiếc thùng bằng kim loại mục đích đi trộm cắp tài sản, khi H đi đến tổ xx thị trấn ĐA, ĐA, phát hiện trước cửa nhà bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957, trú tại: tổ xx thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội trồng một cây hoa “Tường vi”. H quan sát xung quanh thấy không có người nên đã dùng thùng đào gốc cây để trộm cắp. Sau khi đào xong, H để cây hoa “Tường vi” lên xe mô tô chở đến cửa hàng mua bán cây cảnh và chậu cây cảnh tại xóm T, xã UN, huyện ĐA, Hà Nội của anh Lê Khắc G, sinh năm 1989, trú tại: Xóm T, xã UN, huyện ĐA, Hà Nội, nói là “cây của nhà không

trồng nữa đem bán” bán cho anh G với giá 200.000 đồng. H cầm tiền tiêu sài cá nhân hết.

Sáng ngày 05/7/2020, bà T ngủ dậy phát hiện kẻ gian trộm cắp cây hoa “Tường vi” nên đến Công an thị trấn Đông Anh trình báo.

Tại bản kết luận số 303 ngày 21/7/2021, Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận: cây hoa “Tường vi” cao khoảng 2,5m, tán rộng khoảng 2,2m, cây rễ chùm trị giá 1.600.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 12 giờ 50 ngày 05/7/2020, Vương Quốc H tiếp tục đi xe mô tô nhãn hiệu Cub biển kiểm soát: 29AA-314.xx của chị H1 mang theo thuốc đi trộm cắp tài sản. Khi H đi đến trước cửa nhà chị Trần Thị Thu H2, sinh năm 1974; ở Xóm C, UN, ĐA, Hà Nội thấy trước cửa trồng một cây “Tùng la hán” trong chậu đúc bằng bê tông. H quan sát thấy cửa nhà chị H2 khóa, xung quanh không có người nên dùng thuốc đào gốc cây “Tùng la hán”, nhấc ra khỏi chậu cho lên xe mô tô Cub chở đến cửa hàng của anh Lê Khắc G bán. Tại cửa hàng, H gặp anh Lê Thành D, sinh năm 1998; trú tại: NG, ĐB, SL, Vĩnh Phúc – nhân viên bán hàng cho anh G, nói có cây “Tùng la hán” muốn bán. Anh D xem cây, đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng. H cầm tiền, tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 22/7/2020, chị H2 phát hiện bị mất trộm cây nên đã đến Cơ quan điều tra trình báo sự việc.

Tại bản kết luận số 304 ngày 21/7/2021 Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh đã kết luận: Cây “Tùng la hán” của chị Trần Thị Thu H2 bị chiếm đoạt trị giá 2.500.000 đồng.

Trong quá trình chờ xét xử đối với 02 hành vi trên, H tiếp tục trộm cắp tài sản.

Vụ thứ ba:

Khoảng 02h00’ ngày 07/6/2021, Vương Quốc H đi xe máy (không rõ biển kiểm soát) đến khu đất ruộng tại Xóm T, xã UN, huyện ĐA, Hà Nội của anh Vương Văn H3, sinh năm: 1977; trú tại: Xóm T, xã UN, huyện ĐA, Hà Nội, phát hiện có 02 chiếc xe ô tô của anh H3, một chiếc nhãn hiệu Toyota Hiace, sơn màu trắng, biển kiểm soát: 34B – 04xx trên vỉa hè phía trước khu đất ruộng và chiếc xe ô tô Toyota Hiace, sơn màu xanh, biển kiểm soát: 29D - 111.xx để bên trong khu đất ruộng, được rào kín bằng lưới B40, cửa vào khu đất không có khóa, chỉ buộc lại, không có người trông coi, H nảy sinh ý định trộm cắp để bán. H đến mở cửa xe ô tô biển kiểm soát: 34B – 04xx thấy xe không khóa cửa, khóa điện cắm sẵn tại ổ khóa. H nổ máy, cho xe máy lên xe ô tô rồi đi đến quán bán nước nằm ven đường CL, đoạn thuộc địa phận Xóm H, UN, ĐA, Hà Nội của anh Hoàng Hồng H4, sinh năm: 1975; trú tại: Xóm T, UN, ĐA, Hà Nội nói: Muốn mua chiếc xe này và nhờ anh H4 xem hộ chất lượng xe.

Anh Hồng H4 kiểm tra bên ngoài thấy lốp sau bên phụ của xe bị vỡ, nói cho H biết. H điều khiển xe quay lại chỗ để xe của anh Văn H3 trên vỉa hè trước khu của nhà anh Văn H3, tháo cửa lưới B40 vào bên trong. H đi đến chỗ để xe ô tô biển kiểm soát: 29D - 111.xx thấy cửa xe không khóa, chìa khóa điện cắm sẵn ở ổ khóa nên nổ máy, chuyển xe máy từ xe ô tô biển kiểm soát: 34B – 04xx sang xe ô tô biển kiểm soát: 29D - 111.xx đi về quán nước của anh Hồng H4. Anh Hồng H4 nhìn bề ngoài và đánh giá xe này còn chất lượng cao. H bóc 02 decan họa tiết hình hoa quả ở trên xe vứt bỏ ven đường gần quán của anh H4, điều khiển xe về để tại đường trục Xóm H, UN. Khoảng 10h00' ngày 07/6/2021, anh Văn H3 phát hiện bị mất trộm cắp xe ô tô biển kiểm soát: 29D - 111.xx đã trình báo xã Uy Nỗ - Công an huyện Đông Anh trình báo.

Nghi ngờ H là người trộm cắp xe ô tô của mình nên khoảng 16h00' cùng ngày, anh H3 gọi điện cho Huỳnh hỏi thì H thừa nhận đã lấy xe của anh H3 và đang để tại đường trục xóm H, UN. Chiều tối ngày 07/6/2021, H điều khiển xe ô tô trên về để trên vỉa hè tiếp giáp với thửa đất ruộng của anh H3.

Tại bản kết luận số 231 ngày 08/6/2021, Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh đã kết luận xe ô tô biển kiểm soát: 29D - 111.xx trị giá 75.000.000 đồng; xe ô tô biển kiểm soát: 34B – 04xx trị giá 24.000.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- Của anh Trần Hoài N (sinh năm 2001; trú tại: Xóm C, UN, ĐA, Hà Nội): 01 đoạn video ghi lại hình ảnh bị can H trộm cắp cây hoa “Tường vi”.

- Của anh Lê Khắc G: 01 cây hoa “Tường vi” cao khoảng 2,5m, đường kính quanh gốc khoảng 5cm, từ gốc cây phát triển thành 9 nhánh, các nhánh được bó lại bằng vỏ dây điện cũ màu vàng, tán cây rộng 2,2m và 01 cây Tùng la hán kích thước chiều cao 1,5m, tán cây rộng khoảng 1,3m, thân cây có đường kính khoảng 5cm, gốc và rễ có đường kính 40cm.

- Của Vương Quốc H: 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 130cm, cán rộng kích thước (5x10)cm, đầu hình tam giác kích thước (5x10)cm và xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, màu vàng, gắn biển kiểm soát: 29AA-314.xx, số khung 946619, số máy 946619.

- Của bà Nguyễn Thị T: 01 USB lưu 01 đoạn video và 03 file ảnh ghi lại hình ảnh H trộm cắp tài sản.

- Của anh Vương Văn H3: 01 xe ô tô tải van, nhãn hiệu Toyota, sơn màu xanh, biển kiểm soát: 29D1 - 111.xx, số máy: 2509876, số khung: 1145000023 bị hư hỏng và mất một số linh kiện.

- Của anh Hoàng Hồng H4: 02 mảnh dán Decan có hình hoa quả.

Tại Cơ quan điều tra Vương Quốc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Mục đích trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài và sử dụng. H khai mục đích đi xe ô tô biển kiểm soát: 34B – 04xx của anh H3 để xem xe, để mua, do chất lượng xe thấp nên đã đem trả lại,

Quá trình điều tra xác định Vương Quốc H có tiền sử mắc bệnh tâm thần. Ngày 17/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Vương Quốc H tại Viện pháp y tâm thần Trung ương. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 30/KLGD ngày 19/01/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 04/7/2020 và ngày 05/7/2020, thời điểm giám định Vương Quốc H có biểu hiện hội chứng nghiện chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.2; Tại các thời điểm trên H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 18/6/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định pháp y tâm thần đối với H. Ngày 16/9/2021, Viện pháp y tâm thần Trung ương có kết luận số 303, kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Vương Quốc H không mắc bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên, H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với anh Lê Thành D và anh Lê Khắc G khi giao dịch mua cây hoa “Tường vi” và cây “Tùng la hán” của H. Anh G và anh D không biết là tài sản do H trộm cắp mà có nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Hoàng Hồng H4 kiểm tra chất lượng xe ô tô cho H nhưng không biết việc H trộm cắp tài sản; không hứa hẹn, không được bàn bạc thỏa thuận gì nên không phạm tội. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh H4.

Đối với cây “Tùng la hán”, cây hoa “Tường vi” là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Thu H2, bà Nguyễn Thị T có nguồn gốc rõ ràng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả cho chị H2, bà T. Sau khi nhận lại tài sản, chị H2, bà T không đề nghị bồi thường dân sự, đề nghị xử lý H theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub biển kiểm soát: 29AA- 314.xx. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thanh H1 cho H mượn. Việc H sử dụng làm phương tiện phạm tội chị H1 không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị H1. Sau khi nhận lại tài sản, chị H1 không đề nghị bồi thường về dân sự.

Đối với chiếc thuổng bằng kim loại dài 130cm, cán rỗng kích thước (5x10)cm, đầu hình tam giác kích thước (5x10)cm, H sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã chuyển Tòa án giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 02 USB tạm giữ của bà Nguyễn Thị Tvà anh Trần Hoài N lưu giữ hình ảnh video ghi lại H trộm cắp tài sản. Bà T và anh Trần Hoài N không có nhu cầu nhận lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án phục vụ công tác xét xử.

Anh G không đề nghị H trả lại số tiền mua cây hoa “Tuồng vi” và cây “Tùng la hán” nên không xem xét giải quyết.

Đối với xe máy H sử dụng làm phương tiện phạm tội ngày 07/6/2021, H khai là xe máy Honda Wave, sơn màu xanh, không nhớ biển kiểm soát. Năm 2018, H mua xe máy trên qua mạng xã hội Facebook, của một người nam giới không quen biết, không nhớ đặc điểm nhận dạng với giá 8.000.000 đồng. Việc mua bán không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Khoảng 10h00’ ngày 07/6/2021, do cần tiền tiêu sài, H bán xe máy trên cho một nam giới không quen biết khác, thông qua mạng xã hội Facebook với giá 5.000.000 đồng. Việc mua bán không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Với tài liệu trên, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để truy thu.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát: 34B – 04xx, tra cứu xác định không nằm trong dữ liệu xe vật chứng của Bộ Công an; chủ theo đăng ký là Viện cây lương thực và cây thực phẩm, xe hết niên hạn sử dụng vào năm 2015. Tại Cơ quan điều tra anh Vương Văn H3 khai: mua xe ô tô trên của một người không quen biết theo giá phế liệu 23.000.000 đồng, việc mua bán không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Sau khi mua xe, anh H3 sửa chữa, tôn tạo rồi đăng bán xe trên mạng xã hội Zalo. Sáng 07/7/2021, anh H3 bán xe ô tô trên cho một nam giới khoảng 40 tuổi, người Vĩnh Phúc (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 35.000.000 đồng. Việc mua bán không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Với tài liệu điều tra thu thập được, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để truy thu.

Đối với việc xe ô tô 29D1 - 111.xx khi tạm giữ trong tình trạng mất bình ắc quy, mất dây nối điện ắc quy, mất 02 đầu bọp ắc quy, mặt ga lăng bị hư hỏng, đèn pha bên phụ bị cắt mất, sườn kính lái bị cắt và lấy mất, zơ le cầu chì bị lấy mất. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 11.605.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra Hh khai không gây ra các hư hỏng, mất các linh kiện nêu trên. Không có tài liệu để chứng minh H làm mất, hư hỏng số tài sản trên nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với H là có căn cứ.

Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu Toyota, sơn màu xanh, biển kiểm soát: 29D1 - 111.xx (tạm giữ của anh Văn H3) và 02 mảnh Decan hình hoa quả là tài sản hợp pháp của anh Văn H3. Ngày 20/7/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật

chứng, trao trả anh Văn H3. Sau khi nhận lại tài sản, anh Vương Văn H3 yêu cầu H bồi thường số tiền 11.500.000 đồng tương đương với trị giá tài sản bị hư hỏng và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho H.

Tại bản Cáo trạng số 199/CT-VKS-ĐA ngày 08/11/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố: Bị cáo Vương Quốc Huỳnh tội Trộm cắp tài sản theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Vương Quốc H: Từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Về phần dân sự: Không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của anh Vương Văn H3 đối với bị cáo.

Về phần vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng sắt.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được, với lời khai của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo xác định khi đem trả xe ô tô cho anh Vương Văn H3 xe vẫn hoạt động bình thường và bị cáo đi về nên không biết ai gây ra các thiệt hại đối với xe ô tô của anh Vương Văn H3. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày bản luận cứ và xác định: Về tội danh và điều khoản Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng nên không có ý kiến gì thêm. Tuy nhiên, bị cáo là người sử dụng ma túy và có hiện tượng ảo giác do nghiện chất nên khả năng nhận thức về tính nguy hiểm của các hành vi của mình cũng bị hạn chế. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức án do Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong từ tháng 07/2020 đến tháng 6/2021 Vương Quốc H đã liên tiếp thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản của người dân tại huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ 00 ngày 04/7/2020 tại tổ xx thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội, Vương Quốc H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 cây hoa “Tường Vy” có trị giá 1.600.000 đồng của gia đình bà Nguyễn Thị T sinh năm 1957; tại tổ xx thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 50 ngày 05/7/2020 tại xóm C, UN, ĐA, Hà Nội, Vương Quốc H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 cây “Tùng la hán” có trị giá 2.500.000 đồng của gia đình chị Trần Thị Thu H2, sinh năm 1974 tại xóm C, UN, ĐA, Hà Nội.

Vụ thứ ba: Khoảng 02 giờ 00’ ngày 07/6/2021 tại bãi đất ruộng ở xóm T, xã UN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, Vương Quốc H có hành vi trộm cắp 01 xe ô tô Toyota Hiace, sơn màu xanh, biển kiểm soát: 29D - 111.xx có trị giá 75.000.000 đồng của anh Vương Văn H3, sinh năm: 1977 tại Xóm T, UN, ĐA, Hà Nội.

Tổng số tài sản trong 03 lần Vương Quốc H trộm cắp là 79.100.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên toà. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vương Quốc H phạm tội Trộm cắp tài sản theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo Vương Quốc H có 0 tiền sự và 03 tiền án đều đã được xóa và có 01 tiền sự chưa được xóa nên xác định nhân thân bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự. Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi của mình và ăn năn, hối cải và đã tự nguyện chỉ chỗ các tài sản để cơ quan điều tra thu hồi, cũng như mang tài sản đến trả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện khắc phục hậu quả theo Điểm s, b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Anh H3 là một bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuy nhiên trong một khoảng thời gian bị cáo liên tục thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản mà có 02 hành vi độc lập thỏa mãn cấu thành tội trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo H nhân thân có nhiều tiền án, tiền sự lại liên tiếp thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nên dù có nhiều

tình tiết giảm nhẹ vẫn cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi và giảm nhẹ một phần cho bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về phần dân sự: Đối với các tài sản bị chiếm đoạt bị cáo đã khắc phục, trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết. Đối với yêu cầu bồi thường các thiệt hại, mất mát liên quan đến xe ô tô biển kiểm soát: 29D - 111.xx, là xe ô tô mà H lấy trộm của anh Vương Văn H3 sau đó đem trả thì phát hiện mất, hư hỏng một số tài sản được định giá là 11.650.000 đồng. Tuy nhiên, không có đủ tài liệu, chứng cứ xác định H là người trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra các thiệt hại trên nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại trên của anh H3. Anh G không đề nghị H trả lại số tiền mua cây hoa “Tuồng vi” và cây “Tùng la hán” nên không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra tạm giữ chiếc thuổng bằng kim loại dài 130cm, cán rỗng kích thước (5x10)cm, đầu hình tam giác kích thước (5x10)cm của H. H sử dụng chiếc thuổng này để lấy trộm cây, do vậy xác định tài sản này liên quan đến hành vi phạm tội của H nhưng do giá trị sử dụng không còn nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 02 USB tạm giữ của bà Nguyễn Thị T và anh Trần Hoài N lưu giữ hình ảnh video ghi lại H trộm cắp tài sản. Bà T và anh Trần Hoài N không có nhu cầu nhận lại nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật..

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vương Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Vương Quốc H 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2021 và được trừ đi thời hạn tạm giam, tạm giữ từ ngày 05/11/2020 đến ngày 02/1/2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về phần dân sự: Đối với các tài sản bị chiếm đoạt bị cáo đã khắc phục, trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết. Đối với yêu cầu bồi thường các thiệt hại, mất mát liên quan đến xe ô tô biển kiểm soát: 29D - 111.xx, là xe ô tô mà H lấy trộm của anh Vương Văn H3 sau đó đem trả thì phát hiện mất, hư hỏng một số tài sản được định giá là 11.650.000 đồng. Tuy nhiên, không có đủ tài liệu, chứng cứ xác định H là người trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra các thiệt hại trên nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại trên của anh H3. Anh G không đề nghị H trả lại số tiền mua cây hoa “Tường vi” và cây “Tùng la hán” nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 130cm, cán rỗng kích thước (5x10)cm, đầu hình tam giác kích thước (5x10)cm.

Đối với 02 USB lưu giữ hình ảnh video ghi lại H trộm cắp tài sản tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 10/11/2021 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Bị cáo Vương Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo về phần mình có liên quan./.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thanh